

THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TÍCH CỰC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC

○ PHAN SẮC LONG*

Toàn bộ nhiệm vụ/hoạt động đổi mới phương pháp - kĩ thuật dạy học (PP-KTDH) ở tiểu học được diễn đạt bởi hoạt động chủ yếu của nhà giáo là *thiết kế và tổ chức học sinh (HS) hoạt động học tập tích cực*. Công đoạn này huy động cao nhất với tỉ trọng lớn nhất *lao động sư phạm* của nhà giáo cho từng bài học, tiết học hàng ngày, hàng giờ trên lớp. Bài viết tập hợp giới thiệu những vấn đề sát sườn, khả dĩ góp phần *tích cực hóa hoạt động của nhà giáo* trong chủ đề này.

1. Về việc làm (VL), PP-KTDH, thao tác (TT) và thủ thuật sư phạm

VL-TT là một khái niệm mới gần đây, có ý nghĩa lí luận và thực tiễn của lao động sư phạm trong mỗi liên hệ bản chất giữa *phương pháp dạy học (PPDH)* với *kĩ thuật dạy học (KTDH)*.

Công nghệ dạy học (DH) thiết kế *hoạt động DH* theo một quy trình logic chặt chẽ, bằng hệ thống các VL với các hình thức tổ chức DH hợp lí, triển khai thông qua các PPDH và KTDH được lựa chọn theo hướng tối ưu hóa.

PPDH là tư tưởng định hướng cách thức phải được thực thi bằng KTDH thông qua các TT. KTDH là sự xác lập (kiến tạo) tình huống và xử lí tình huống đó bằng một chuỗi các *thao tác kĩ thuật (TTKT)* hay TT với những *thủ thuật sư phạm* cụ thể (được ví như cách xử lí ẩn tượng/hiệu quả những tình huống sư phạm *không mẫu mực*), trong đó thủ thuật sư phạm điều luyện thể hiện trình độ chuyên nghiệp hóa KTDH. Điều đó thống nhất với quan điểm coi hoạt động DH *vừa là khoa học* (bởi hoạt động DH luôn được quy định bởi nội dung và PPDH) *vừa là nghệ thuật* (bởi nó được thể hiện thông qua các TTKT với các thủ thuật sư phạm). Có hai loại TTKT học tập tích cực thường xuyên được vận dụng là *TT tư duy* (gồm phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hóa, trừu tượng hóa...) và *TT vật chất/hành động* (gồm đọc, nói, viết, hành động trên các công cụ và phương tiện DH).

VL (PP-KTDH) - TT là những cấp độ khác nhau tương đối, trong đó VL là đơn vị cơ bản nhất cấu thành hoạt động DH bài học. Mỗi VL hoàn thành một nhiệm vụ/mục tiêu thành phần của bài học; còn TT là đơn vị kĩ thuật nhỏ nhất và là đơn vị cuối cùng hoàn thành một VL hoặc nhiệm vụ học tập tương ứng. Tuy nhiên, ngoài quan hệ thứ bậc, VL (PP-KTDH) - TT còn có thể chuyển hóa lẫn nhau, đồng nhất với nhau trong một số trường hợp đặc biệt; vì thế, ta cũng có thể sử dụng các thuật ngữ liên hợp như PP-KTDH, VL-TTKT DH...

Tổ hợp VL (PP-KTDH) - TT cùng với tư duy *phát hiện* sẽ dẫn dắt hoạt động sư phạm của GV nhẹ nhàng, tự nhiên và hiệu quả đến việc thiết kế - tổ chức HS hoạt động học tập tích cực.

2. Các nhóm PP-KTDH bài lên lớp thông dụng

1) Nhóm KTDH nêu và giải quyết vấn đề.

Nhóm này đa dạng, phong phú các biện pháp KTDH thông dụng nhất, chiếm tỉ trọng lớn nhất hiện nay, tương ứng với khối lượng nội dung chương trình DH, sử dụng tổng hợp và phối hợp các TT tư duy, TT vật chất trong các nội dung - PPDH các bài học: - DH *tiếp cận nội dung bài học mới*, thường dùng kĩ thuật (KT) nêu tình huống; KT đặt câu hỏi gợi mở (hệ thống câu hỏi sắp xếp từ dễ đến khó), bài tập dẫn dắt sự phát hiện...; - DH *hình thành khái niệm* thường dùng KT mô tả, nêu thí dụ, so sánh, khái quát hóa...; - DH *củng cố khái niệm* thường dùng KT tìm ví dụ, phản ví dụ...; - DH *từ và câu*, thường dùng KT giải nghĩa từ; KT biến đổi đồng nghĩa, biến đổi trái nghĩa (từ, ý câu)...; - DH *cảm thụ*, phân tích tác phẩm thường dùng KT đọc (đọc to, đọc thầm, đọc diễn cảm); KT liên tưởng, dựng hình tượng, suy nghĩ, phát biểu cảm tưởng; KT giảng - bình...

2) Nhóm KT luyện tập. Tất cả các môn

* Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học - Bộ Giáo dục và Đào tạo

học đều có bài luyện tập, nhất là *Tiếng Việt - Văn*, các môn khoa học tự nhiên. Tùy theo môn học, bài học, KT luyện tập có thể dùng: - KT « *giảng - luyện* » gồm: «vừa giảng vừa luyện» (dạy đến đâu, luyện tập vận dụng đến đó) hoặc «vừa luyện vừa giảng» (luyện tập đến đâu củng cố, ôn tập kiến thức đến đó); - KT *chứng minh*, trong đó có KT vận dụng các PP chứng minh đã có đối với khoa học bộ môn như quy nạp, phân tích - tổng hợp... Trong luyện tập còn có KT lựa chọn, sắp xếp hệ thống bài tập từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp; những bài tập củng cố kiến thức đến bài vận dụng tổng hợp hệ thống kiến thức để rèn kỹ năng tổng hợp, đây là một nghệ thuật - thủ thuật sư phạm đáng lưu ý.

3) Nhóm KT làm việc với sách và thiết bị DH. Làm việc với sách và thiết bị DH có ý nghĩa rèn luyện, nâng cao năng lực tự học, bao gồm: - KT tri giác tài liệu mới và tóm tắt nội dung, thu hoạch kết quả; KT nêu câu hỏi sau TT đọc; KT đối chiếu, so sánh rút ra kết luận; KT thao tác trên thiết bị DH dạng *tĩnh* (tranh ảnh, bản đồ...); KT thao tác thiết bị DH dạng *động* (thí nghiệm thực hành...); KT sử dụng máy tính, sử dụng phần mềm DH;...

Nhóm KTDH vừa nêu đòi hỏi sự khéo léo, tinh thông với các thủ thuật hợp lý với trình độ hiện đại hóa KTDH.

4) Nhóm PP-KTDH hợp tác, tương tác. Nhóm này gồm các cách thức tổ chức hoạt động học tập cho HS, có thể có sự đồng nhất PP và KTDH: Tổ chức làm việc nhóm (như dùng «khăn phủ bàn», «mảnh ghép»... cùng với KT xử lý tình huống như thảo luận, nêu thắc mắc, giải thích, kết luận...); KT ra phiếu học tập, phiếu giao việc cho cá nhân, cho nhóm, khuyến khích HS tự thể hiện tài năng...

5) Nhóm KT kiểm tra, đánh giá, bao gồm: KT thiết kế hệ thống nội dung kiểm tra từng môn, từng loại bài; KT thiết kế mẫu phiếu kiểm tra từng bài; KT để HS tự kiểm tra kết quả của mình, của bạn mình trong từng bài lên lớp; KT phối hợp các hình thức, các lực lượng kiểm tra, đánh giá; KT xử lý sau kiểm tra, đánh giá...

Việc phân loại các nhóm PP-KTDH nói trên chỉ là tương đối, bởi một TT có thể được sử dụng trong những KTDH khác nhau; Chẳng hạn: bài học văn thì đọc là một việc nhưng với việc dạy

cảm thụ trong bài tập đọc thì đọc lại là một thao tác.

3. Thiết kế hoạt động DH tích cực

Đây là kỹ năng sư phạm cốt lõi đảm bảo và nâng cao hiệu quả, chất lượng DH - tích cực hóa hoạt động học tập nhằm khai thác tối đa mọi cơ hội làm việc cho HS trong giờ học. DH phải vươn tới/đạt tới dạy HS cách học. Một cách ước lệ, việc *thiết kế và tổ chức HS hoạt động học tập tích cực* trong từng bài học/tiết học (sau đây gọi là bài học) đòi hỏi phải định ra được một hệ thống VL; mỗi VL dẫn đến một hoặc một số VL khác (bằng PP, KT, TT) để hoàn thành nhiệm vụ học tập. Không có PP chung cho mỗi bài học. PP-KTDH hình thành từ mỗi VL.

Để thiết kế được hệ thống VL - các hoạt động học tập tích cực, cần: - *Phân tích sư phạm bài học* một cách kỹ lưỡng, thấu đáo; tiếp theo, *phát hiện* và xác định nhiệm vụ, hệ thống VL trong mỗi bài học; làm rõ các thành phần (đơn vị kiến thức - kỹ năng) cấu thành bài học, từ đó coi nhiệm vụ hình thành được mỗi đơn vị (kiến thức - kỹ năng) cấu thành ấy là một VL trong bài học; - Tiếp tục xem xét *phát hiện tiếp* trong mỗi VL ấy dự kiến sử dụng những PP-KTDH nào, lựa chọn tối ưu hóa bằng các TTKT thích hợp với tình hình lớp học, các đối tượng HS, sao cho đến thao tác cuối cùng ta hoàn thành xong một VL. Trong mỗi nội dung hoặc tình huống sư phạm có thể thiết kế nhiều hình thức tổ chức hoạt động khác nhau, lựa chọn hình thức tối ưu nhất, sát với HS từng đối tượng; - *Thống kê sắp xếp các VL (PP-KTDH)-TT* vừa xong, ta có một hệ thống các hoạt động cần thiết kế - *Rà soát, tu chỉnh lại hệ thống trên* để có chính thức một hệ thống VL(PP-KTDH)-TT tối ưu cho hoạt động DH.

Cũng có thể sử dụng sơ đồ tư duy (giới thiệu trong modul tập huấn SEQAP), Phân tích - Tổng hợp (hoặc mô hình câu hỏi mẹ - câu hỏi con đã quen) để thiết kế hệ thống VL-PP-TT KTDH.

4. Tổ chức hoạt động học tập tích cực cho HS

Nói chung, thiết kế hệ thống việc làm là nhằm để tổ chức HS *làm việc*, tức là tổ chức hoạt động học tập cho HS theo hướng tích cực hóa, muốn vậy, GV phải vận dụng thiết kế với trình độ kỹ năng và sự linh hoạt cần thiết. Chú ý: - *Giao việc rõ ràng* cho HS và dành đủ thời gian cho HS suy nghĩ làm việc trong mọi thời điểm thuộc tiến trình

giờ dạy; - *Toàn thể HS phải thực sự rèn kỹ năng lao động học tập tích cực tự giác chủ động*; đồng thời cá biệt hóa đến các đối tượng yếu kém, những HS thuộc diện yếu thế như ở vùng dân tộc ít người; HS khá giỏi được quan phát triển năng khiếu; - *Kiểm soát tình hình làm việc của HS để biết và «can thiệp» đúng lúc trong những trường hợp cụ thể (với nội dung và công việc cụ thể từng HS và nhóm đối tượng HS cụ thể trong thời điểm cụ thể), làm nổi lên vai trò điều hành tổ chức và trọng tài của GV, thể hiện tinh thần dân chủ hóa, sự thân thiện trong DH.*

Trong quy trình bài dạy thường diễn ra các biện pháp KT như: kiểm tra ôn tập kiến thức cũ, kỹ thuật nêu vấn đề, giải quyết vấn đề để hình thành khái niệm kiến thức mới, kỹ thuật hỏi, đáp (bằng hệ thống logic các câu hỏi) kiểm tra hoặc xử lý các tình huống sự phạm không mẫu mực. Những biện pháp KTDH đáng lưu ý: - *Tổ chức làm việc với sách HS: cần chú ý cho HS kỹ năng chuyển từ ngôn ngữ đọc thành ngôn ngữ nói sao cho HS phát biểu nhận thức bài học bằng ngôn ngữ riêng của chính mình, không lệ thuộc vào sách. Mặt khác, GV có thể nghiên cứu các mẫu «phiếu học tập» tự làm tiện lợi để HS rèn luyện kỹ năng học tập, kỹ năng ngôn ngữ... của mình mà không sao chép lại sách; - Trong luyện tập, GV chú ý việc *giao nhiệm vụ*, rồi hướng dẫn HS làm bài đồng thời tăng cường kiểm soát HS, động viên khuyến khích HS yếu hoàn thành nhiệm vụ vừa sức, cố gắng san bằng cường độ và ý thức làm việc với mọi đối tượng. Sự tác động đúng lúc của GV trong luyện tập vừa mang lại hiệu quả DH cao vừa điều hòa không khí sự phạm trong mối quan hệ giữa GV với HS, HS với chính hoạt động, giữa HS với nhau và với các phương tiện, công cụ học tập.*

Nên nói không với các biểu hiện sau đây: - Ra câu hỏi hoặc giao việc xong, nóng vội gọi HS trả lời ngay; - GV nghiêng hẳn về HS khá giỏi, làm việc với vài HS mà mình «ưa thích» và vỗ tay khen; - GV thường sợ sức ép thời gian hoặc người dự giờ, thiếu tự chủ điều khiển bài học.

Hoạt động học tập tích cực có hiệu quả của HS luôn đánh đổi bằng lao động sự phạm nghiêm túc, tích cực và sáng tạo của nhà giáo: suy nghĩ tìm tòi để thiết kế, thể nghiệm các hoạt động DH sáng tạo. Có khi, cùng một nội dung, tình huống học tập có thể thiết kế nhiều

kiểu nhóm hoạt động khác nhau khác nhau và lựa chọn tối ưu sao cho sát đối tượng. Đặc biệt, với những tình huống sự phạm không mẫu mực, bao gồm những sai lầm của HS có trong hoặc ngoài dự kiến của GV (khi phân tích sự phạm chuẩn bị bài lên lớp) hoặc những phát hiện mới khác về bài học đều phải được xử lý linh hoạt trên cơ sở vừa *thiết kế* vừa *thi công*, đòi hỏi năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao của GV nhờ được rèn luyện thường xuyên tích cực trong thực tiễn DH.

5. Rèn luyện kỹ năng sự phạm nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả DH

Hệ thống kỹ năng sự phạm cốt lõi của nghề DH gồm:

1) KN phân tích SP bài học. Trong giáo dục, bài học (được ví như nguyên vật liệu) tồn tại trong sách giáo khoa hoặc tài liệu học tập gồm hệ thống khái niệm, kiến thức, kỹ năng, thái độ... được HS chiếm lĩnh thông qua hoạt động GD-DH do GV tổ chức trong từng bài dạy. *Phân tích sự phạm bài học là sử dụng hệ thống các thao tác sự phạm tích cực*, nhằm nhận thức bài học (về mặt nội dung) và định hướng bài dạy (về mặt VL-PP-TTKT) đó là:

a) Xác định vị trí của bài học trong hệ thống chương trình môn học; xác định mục tiêu bài học mà HS cần đạt, từ đó lưu ý trọng tâm bài học qua mục tiêu vừa nêu.

b) Xem xét dụng ý trình bày mạch kiến thức của sách giáo khoa, mối quan hệ logic giữa chúng, từ đó, phát hiện, tìm tòi con đường, cách thức hình thành khái niệm, kiến thức - kỹ năng phù hợp với đối tượng HS, đồng thời tập trung làm nổi bật mục tiêu trọng tâm của bài. Đối với bài luyện tập: xem xét phân loại hệ thống bài tập theo các loại hình kiến thức - kỹ năng, mỗi loại được sắp xếp theo trình tự phát triển (từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp...) từ đó lựa chọn cách thức tổ chức HS làm việc.

c) Khai thác, đào sâu mở rộng kiến thức - kỹ năng bài học để phát triển tư duy, bồi dưỡng HS khá giỏi trong phạm vi có thể được.

d) Dự kiến những sai lầm HS có thể mắc phải và đề xuất (chuẩn bị sẵn) hướng xử lý, khắc phục trong các tình huống sự phạm.

đ) Liên hệ thực tế bài học, tích hợp các nội dung giáo dục như giáo dục đạo đức-lối sống,

kĩ năng sống, giáo dục dân số, giáo dục môi trường,...

e) *Chuẩn bị thiết bị DH*, thực hành thí nghiệm (nếu có).

Phân tích sự phạm là giai đoạn tiếp cận trước hết của GV đối với bài học, là bước chuyển hoá bài học thành kế hoạch DH, là *điều kiện tiên quyết* đảm bảo hiệu quả chất lượng bài dạy cả về việc *thiết kế bài dạy - tổ chức HS hoạt động học tập tích cực* - một bản thiết kế chất lượng cao, đủ độ tin cậy và an toàn. Mặt khác, khi tư duy phân tích sự phạm bài học, GV đã thâm nhập sâu và kĩ nội dung và PP tổ chức hoạt động DH, đảm bảo không lệ thuộc vào bài viết thiết kế bài dạy, tạo sự chủ động, phát huy vai trò của GV - người tổ chức, điều khiển hoạt động DH. Quá trình DH với kĩ năng phân tích sự phạm và năng lực DH được rèn luyện, GV sẽ phát hiện và tích lũy kinh nghiệm DH tích cực, phát triển năng lực sự phạm của mình.

2) *Kĩ năng sử dụng các phương tiện DH.*

Tùy theo chức năng môn học, GV cần dành thời gian khai thác, suy tầm, tự làm, mua sắm và sử dụng các thiết bị DH, rèn luyện các thao tác linh hoạt, hợp lí, khoa học, kết hợp nói và làm, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả việc đầu tư và sử dụng thiết bị điện tử (ứng dụng công nghệ thông tin) trong DH.

3) *Kĩ năng sử dụng ngôn ngữ sự phạm.* GV khi lên lớp nên nói gọn, rõ, trong sáng, khúc chiết, hấp dẫn HS; âm lượng vừa phải (nói càng ít càng tốt để hướng dẫn tổ chức HS làm việc). Bỏ hẳn các khuyết tật «đa ngôn» như «làm cho cô», «cho cô biết»; *hỏi cả lớp, trả lời cả lớp*; nói lặp đi lặp lại...; có thể mới rèn HS đọc hay, diễn cảm được. *Hơn ai hết, nhà giáo cũng phải tự rèn các kĩ năng nghe - nói - đọc - viết.*

4) *Kĩ năng sử dụng linh hoạt hình thức tổ chức DH.* Đổi mới PPDH thường đi đôi với đổi mới hình thức tổ chức DH. *Tùy theo mục tiêu, nội dung, PP-KTDH, điều kiện và phương tiện DH, đối tượng HS mà xác định hình thức tổ chức DH thích hợp.* Chẳng hạn, đối với bài lên lớp tài liệu mới có thể chọn hình thức học cá nhân, nhóm, lớp; đối với những nội dung thích hợp vừa sức, có thể tổ chức HS học cá nhân với sách; đối với những nội dung dễ gây ra nhiều ý kiến khác nhau, có thể tổ chức HS làm việc theo nhóm; đối với những nội dung (khó, phức tạp, mất nhiều thời

gian) thì nên tổ chức HS học theo lớp có hướng dẫn. Đối với bài luyện kĩ năng (kĩ năng đọc, viết, tính toán; kĩ năng sống...): căn cứ vào nội dung DH-GD, có thể vừa chọn không gian DH trên lớp học hoặc tại một địa điểm thực hành, di tích lịch sử văn hóa có tác dụng giáo dục hoặc hoạt động tại thư viện... gắn với việc lựa chọn cách học (luyện tập) theo lớp, nhóm hoặc cá nhân. Những bài học liên quan đến môi trường thiên nhiên cần khai thác triệt để không gian thực tế ngoài lớp học, ở đó có thể thực hiện DH tích hợp «hai trong một», «ba trong một»; như vừa học đạo đức vừa cảm thụ văn học, vừa đi thực tế vừa học viết văn, học sử, học địa lí,...

Các tiết/buổi hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp, thực chất là thay đổi hình thức tổ chức DH, ở đó HS được rèn luyện nhiều hơn kĩ năng chuyên biệt nào đó, kể cả kĩ năng lãnh đạo, thể hiện mối quan hệ chỉ huy - phục tùng.

Sử dụng linh hoạt, hợp lí các hình thức tổ chức DH là một kĩ năng nghiệp vụ cần thiết của GV tương tự việc lựa chọn PP-KTDH góp phần đảm bảo và nâng cao hiệu quả DH. Đối với PP-KTDH gắn với việc sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức DH sẽ làm đa dạng hóa cách thức DH cần phải được nghiên cứu, mạnh dạn, vận dụng sáng tạo để bổ sung vào lí luận DH theo hướng đổi mới.

Tổ chức HS hoạt động tích cực, sáng tạo tất yếu đòi hỏi GV phải lao động tích cực, sáng tạo nhiều lần hơn thế, nhằm không ngừng nâng cao trình độ và ngày càng hoàn thiện *kĩ năng sự phạm* của chính mình, đáp ứng nhu cầu học tập, tiến bộ vì HS thân yêu. □

Tài liệu tham khảo

1. Phan Sắc Long. Các bài viết về kĩ năng sự phạm, phương pháp và kĩ thuật dạy học trên *Tạp chí Giáo dục* (số 5, 6, 7/2003; số 115/2005; số 226/12-2009).
2. Một số kĩ thuật "Dạy và học tích cực" (Module bồi dưỡng trong SEQAP).

SUMMARY

The article discusses the issue of designing and organizing teachers' active learning activities, on the basis of mastering teaching methods and techniques as well as several basic pedagogic skills in order to organize students' active and creative study in the teaching process.